

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 27/02/2019

MẪU NHÃN SẢN PHẨM

Chỉ Định: Điều trị hắc lao, nấm da

Chống Chỉ Định:

- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

- Không bôi thuốc lên mắt.

Liều dùng: Ngày bôi 2-3 lần

Cách dùng: Thuốc dùng ngoài

Vệ sinh sạch chỗ da bị nhiễm

bệnh sau đó bôi thuốc lên.

Tiêu chuẩn: TCCS

SDK/Reg.No:.....

Thành phần:

Aspirin.....2,0g

Tá dược:.....

Natri Salicylat.1,76g

vừa đủ 20ml

ASA

Dùng dịch dùng ngoài



Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp

Số lô sx:

NSX:

HD:

Cơ sở sản xuất:



18001107

Số điện thoại liên hệ

C. TY CP DƯỢC VYT HAI DUONG

102 Chi Lăng, P. Nguyễn Trãi, TP. Hải Dương, HD

THUỐC DÙNG NGOÀI

Chai 20ml

ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM/ ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

MẪU NHÃN SẢN PHẨM



Chỉ Định: Điều trị hắc lao, nấm da

Chống Chỉ Định:

- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Không bôi thuốc lên mắt.

Liều dùng: Ngày bôi 2-3 lần

Cách dùng: Thuốc dùng ngoài

Vệ sinh sạch chỗ da bị nhiễm bệnh sau đó bôi thuốc lên.

Tiêu chuẩn: TCCS

SDK/Reg.No:.....

Thành phần:

Aspirin.....3,0g

Tá được.....

ASA

Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp

Số lô sx:

NSX:

HD:

Cơ sở sản xuất:  **18001107**

Số điện thoại liên hệ

C. TY CP DƯỢC VẬT LÝ HẢI PHÒNG

102 Chi Lăng, P. Nguyễn Trãi, TP Hải Phòng, HD

THUỐC DÙNG NGOÀI

Chai 30ml

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM/ ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Handwritten signature

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tên thuốc: DUNG DỊCH ASA

Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

1. Thành phần công thức thuốc:

Thành phần	Hàm lượng (Chai 20 ml)	Hàm lượng (Chai 30 ml)
Thành phần hoạt chất:		
Aspirin	2,0 g	3,0 g
Natri Salicylat	1,76 g	2,64 g
Thành phần tá dược:		
Ethanol 70%, Glycerin.	Vừa đủ 20 ml	Vừa đủ 30 ml

2. Dạng bào chế: Dung dịch dùng ngoài. Dung dịch trong, không màu hoặc hơi hanh vàng.

3. Chỉ định:

Điều trị: Hắc bào, nấm da.

4. Cách dùng, liều dùng:

4.1. Liều dùng:

Ngày bôi 2- 3 lần.

4.2. Cách dùng:

Thuốc dùng ngoài. Vệ sinh sạch chỗ da bị nhiễm bệnh, sau đó bôi thuốc lên.

5. Chống chỉ định:

Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

Không bôi thuốc lên mắt.

6. Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc:

Chưa có báo cáo về các tình trạng cần thận trọng khi dùng thuốc.

7. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Không nên dùng cho phụ nữ có thai và phụ nữ đang cho con bú. Chỉ dùng khi có chỉ định của bác sỹ.

8. Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc:



[Handwritten signature]

Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

9. Tương tác thuốc, tương kỵ của thuốc:

Tương tác thuốc: Chưa có báo cáo.

Do không có nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

10. Tác dụng không mong muốn:

Chưa ghi nhận được báo cáo về phản ứng có hại của thuốc.

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sỹ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

11. Quá liều và cách xử trí:

11.1. Quá liều:

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

11.2. Xử trí:

Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

12. Đặc tính dược lực học:

Thuốc có tác dụng diệt khuẩn, nấm, virus, động vật đơn bào, kén và bào tử trên da.

13. Đặc tính dược động học:

Thuốc dùng ngoài, không hoặc ít vào tuần hoàn của cơ thể.

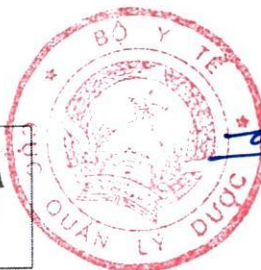
14. Quy cách đóng gói:

Chai 20 ml, chai 30 ml.

15. Điều kiện bảo quản, hạn dùng, tiêu chuẩn chất lượng của thuốc:

- *Điều kiện bảo quản:* Để nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.
- *Hạn dùng:* 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
- *Tiêu chuẩn chất lượng:* TCCS.

16. Tên, địa chỉ, biểu tượng (nếu có) của cơ sở sản xuất:



Công ty Cổ phần Dược vật tư y tế Hải Dương

Địa chỉ: 102 Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương

ĐT: 02203.853.848

Fax: 02203.853.848

TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Ngọc Anh